

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*



**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: **NGUYỄN ĐÔNG PHONG**
- Năm sinh: 21/11/1960
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng):
  - + Tiến sĩ: 1996
  - + Tiến sĩ danh dự Trường Đại học Western Sydney, Úc: năm 2017
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):
  - + Giáo sư, 2009.
  - + Phó Giáo sư, 2004.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Những vấn đề kinh tế phát triển, Thương mại, Marketing doanh nghiệp, Marketing địa phương và quản trị giáo dục đại học.

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại:

+ Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

+ Bí thư Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng chức danh Giáo sư ngành Kinh tế năm 2019.

+ Phó Chủ tịch Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học trên địa bàn TP.HCM.

+ Nguyên Ủy viên Hội đồng Thương hiệu quốc gia.

+ Reviewer của tạp chí Studies in Higher Education.

+ Thành viên Hội đồng biên tập Tạp chí Phát triển Kinh tế (nay đổi tên thành Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á - JABES).

- Chức vụ cao nhất đã qua: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (*nếu có*) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Chủ tịch Hội đồng chức danh Giáo sư cơ sở Trường Đại học Kinh tế TP.HCM.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (*nếu có*) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành kinh tế từ năm 2014 đến nay, Phó Chủ tịch Hội đồng chức danh Giáo sư ngành Kinh tế năm 2019;

## 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên và tham gia: **09** sách chuyên khảo; **08** giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

STT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (là chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Nơi xuất bản	Ghi mã số chuẩn quốc tế ISBN, nếu có
1	2019	Mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở VN	Chủ biên (có nhiều tác giả)	NXB Kinh tế TP. HCM, 2019	ISBN 978-604-922-748-6
2	2019	Marketing xanh: Lý luận và thực tiễn	Đồng chủ biên (có 2 tác giả)	NXB Kinh tế TP. HCM, 2019	ISBN 987-604-922-062-3
3	2015	Internationalising the Curriculum: the Implementation Experience at the University of Economics Ho Chi Minh City	Tham gia biên soạn (có nhiều tác giả)	Peter Mayer and Marc Wilde	ISBN 978-3-934394-xx-x
4	2014	Giáo trình Quản trị dịch vụ	Tham gia biên soạn (có 2 tác giả)	NXB Kinh tế TP.HCM	ISBN 987-604-922-062-3

### 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: **33** bài báo tạp chí trong nước; **14** bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

#### - Trong nước:

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Số, từ trang....đến trang... của tạp chí	Mức độ tham gia (tác giả, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
1	2019	Phong cách lãnh đạo toàn diện và sự đổi mới của nhóm: vai trò của sự chia sẻ kiến thức trong nhóm và môi trường đổi mới trong tổ chức	Tạp chí nghiên cứu kinh tế và kinh doanh châu Á	Đồng tác giả (2 tác giả)	ISSN 2615-9104

2	2019	"Factors affecting mobile shopping: a Vietnamese perspective",	Tạp chí nghiên cứu kinh tế và kinh doanh châu Á	Đồng tác giả (3 tác giả)	ISSN: 2515-964X
---	------	--	---	--------------------------	-----------------

**- Quốc tế:**

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, từ trang ... đến trang ..., của tạp chí	Mức độ tham gia (tác giả, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Phân loại chất lượng tạp chí: SCI/ SCIE/ SSCI/ A&HCI/ ISI/ SCOPUS/ IF (nếu có)	Chỉ số H của nhà khoa học (nếu có)
1.	2020	Entrepreneurial intent of business students: Empirical evidence from a transitional economy	<i>Cogent Business &amp; Management</i> 7(1),	<b>Nguyen Dong Phong,</b> Nguyen Thuy Phuong Thao, Nguyen Phong Nguyen	Scopus (Q3)	
2.	2019	Heterogeneity in a dual personal values-dual purchase consequences-green consumption commitment framework	<i>Asia Pacific Journal of Marketing and Logistics</i> , 25 (2), 186-205	Le, A.N.H., Dong, M.T., <b>Phong,</b> <b>Nguyen Dong,</b> & Cheng, J.M.S.	SSCI, 2017 IF: 1.204	
3.	2018	Cross-functional knowledge sharing, coordination and firm performance: The role of cross-functional competition	<i>Industrial Marketing Management</i> , Vol. 71, pp. 123-134	Nguyen, N. P., Ngo, L. V., Bucic, T., & <b>Phong,</b> <b>Nguyen Dong</b>	SSCI, 2017 IF: 3.678	
4.	2018	Marketers' human capital resources and job performance	<i>Marketing Intelligence &amp; Planning</i> . Vol. 36 No. 1, pp.124-137	Tho, N.D, <b>Phong,</b> <b>Nguyen Dong,</b> Quan, T.H.M, Trang, N.T.M	SSCI; 2017 IF: 1.421	
5.	2018	Vietnam and other Asian countries in the process of globalization	Asian Journal of Law and Economics, Vol. 9, No. 1	Vinh, V.X. & <b>Phong,</b> <b>Nguyen Dong</b>	ISSN: 2154-4611	
6.	2018	Challenges for Vietnam in the Globalization Era	Asian Journal of Law and Economics, Vol. 9, No. 1.	<b>Phong,</b> <b>Nguyen Dong,</b> Tien, V.H, & Vinh, V.X.	ISSN: 2154-4611	

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, từ trang ... đến trang ..., của tạp chí	Mức độ tham gia (tác giả, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Phân loại chất lượng tạp chí: SCI/ SCIE/ SSCI/ A&HCI/ ISI/ SCOPUS/ IF (nếu có)	Chỉ số H của nhà khoa học (nếu có)
7.	2017	Where do the advanced countries invest? An investigation of Capital Flows from advanced countries to Emerging Economies	Journal of International Financial Markets, Institutions and Money Vol.51, pp. 142-154	Vo, X.V., <b>Phong, Nguyen Dong</b> , Tien, H.V., & Thong, N.T	SSCI, 2017 IF: 1.719	
8.	2017	Government cost and firm value: Evidence from Vietnam	Research in International Business and Finance ISSN: 0275-5319	<b>Dong Phong Nguyen, Xuan Vinh Vo, Thị Tuan Anh Tran, Thi Kim Thoa Tu</b>	Scopus Q1(2016);	
9.	2017	Determinants of bilateral trade: evidence from ASEAN+3	Asian-Pacific Economic Literature Volume 31, Issue 2 November 2017 Pages 115–122 Online ISSN: 1467-8411	<b>Dong Phong Nguyen, Xuan Vinh Vo</b>	ISI/ SSCI(IF 2016: 0.433);	
10.	2016	Internationalizing Higher Education (HE) in Vietnam: Insights from Higher Education leaders - an exploratory study	Education and Training. Volume 58, Issue 2 ISSN: 0040-0912	<b>Nguyen, Phong Dong., Vickers H.M., Ly, C.T.M., &amp; Tran, D.M</b>	ISI	
11.	2016	Student Satisfaction in Public Universities and Non-Public Universities in Vietnam: The Role of Service Quality and Tuition	International Journal of Business Research. Vol.16.	<b>Nguyen, Dong Phong, Diep, Q.B., &amp; Nguyen, L.D.</b>	Scopus Q4	
12.	2016	Does corporate social responsibility enhance trust and quality of work life of workers	<i>Asian Journal for Poverty Studies</i> , Vol 1,	Nguyen, T.D., <b>Dong Phong Nguyen., &amp; Tran, Q.H.M</b>	ISSN 2477-0531	

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, từ trang ... đến trang ..., của tạp chí	Mức độ tham gia (tác giả, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Phân loại chất lượng tạp chí: SCI/ SCIE/ SSCI/ A&HCI/ ISI/ SCOPUS/ IF (nếu có)	Chỉ số H của nhà khoa học (nếu có)
			No. 2, pp. 117-122			
13.	2015	Would better earning, work environment, and promotion opportunities increase employee performance? An investigation in state and other sectors in Vietnam	Public Organization Review, 15(4), 565-579. ISSN: 1566-7170 (Print)	<i>Nguyen, Phong Dong., Chuong, D.X., &amp; Nguyen, L.D</i>	Scopus Q2	
14.	2014	Marketers' psychological capital and performance: the mediating role of quality of work life, job effort and job attractiveness	Asia Pacific Journal of Business Administration, Vol. 6 No. 1	Nguyen, T.D., <b>Dong Phong Nguyen.</b> , & Tran, Q.H.M.	Scopus Q2	

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:

- Cấp Nhà nước: **01**
- Cấp Bộ và tương đương: **03**

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

**- Chủ nhiệm đề tài cấp Nhà nước:**

Đề tài: Nghiên cứu mô hình tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Innovation) của Việt Nam thời kỳ đến năm 2030”, Mã số KX.01/16-20. Thời gian thực hiện 2017-2019. **Đã bảo vệ thành công.**

Đề tài nhà nước, cấp bộ và tương đương (nghiệm thu trong 05 năm liền kề): Chủ nhiệm và tham gia cụ thể sau:

STT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài	Kết quả nghiệm thu đề tài
1.	2019	Nghiên cứu trạng thái cảm xúc tiêu cực và tác động đến	B2017-KSA-16, Cấp Bộ	Tham gia	Xuất sắc

STT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài	Kết quả nghiệm thu đề tài
		hành vi sau mua của khách du lịch ở Việt Nam	Giáo dục và Đào tạo		
2.	2018	Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới và giải pháp khắc phục	KX.01.03/16-20 Đề tài cấp Nhà nước	Tham gia	Xuất sắc
3.	2016	Tư duy mới về phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam trong bối cảnh mới	Đề tài cấp Nhà nước	Tham gia	Xuất sắc
4.	2015	Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và phát triển kinh tế thị trường ở Hungary và những bài học có thể ứng dụng cho	Đề tài cấp Nhà nước	Tham gia	Xuất sắc

#### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

#### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: **05** NCS đã hướng dẫn chính, phụ thành công.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất:

**Phạm Quốc Bảo:** Nghiên cứu tác động của biến đổi khí hậu, cấu trúc sở hữu lên hiệu quả hoạt động của các công ty phát điện tại Việt Nam, cơ sở đào tạo Đại học Kinh Tế TP.HCM.

Năm bảo vệ thành công **2019. Nguyễn Đông Phong** HD chính.

### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):**

Ngoài các công trình khoa học đã liệt kê phần trên còn có các báo cáo tại hội thảo khoa học quốc tế, và trong nước là **17** bài.

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Tổ chức đã trao tặng
1.	02/6/2011	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2006-2010	Bộ Giáo dục và Đào tạo (2307/QĐ-BGDĐT)

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

Google scholar account:

<https://scholar.google.com.vn/citations?user=U410EQwAAAAJ&hl=vi>

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Pháp.
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo.

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**GS.TS. Nguyễn Đông Phong**